

HỢP ĐỒNG MẪU PEI-SINH VIÊN

GIỮA

<TÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC TƯ NHÂN (PEI)>

VÀ

<HỌ TÊN CỦA SINH VIÊN>

NHỮNG ĐIỂM QUAN TRỌNG TRONG HỢP ĐỒNG CƠ SỞ GIÁO DỤC TƯ NHÂN (PEI) – SINH VIÊN

Sinh viên thân mến,

Bản hợp đồng PEI-Sinh viên là một bản thỏa thuận pháp lý quan trọng giữa sinh viên và cơ sở giáo dục tư nhân (PEI).

PEI có trách nhiệm giải thích cặn kẽ cho sinh viên về những nội dung của bản hợp đồng bằng tiếng Anh và ngôn ngữ chính của sinh viên nếu cần thiết. Trong một số trường hợp, sinh viên cũng có thể yêu cầu cung cấp bản dịch của hợp đồng sang ngôn ngữ chính của mình.

NHỮNG LƯU Ý QUAN TRỌNG

- a) Không thanh toán học phí trước khi ký kết hợp đồng
- b) Ký trên hai bản gốc của hợp đồng. Sinh viên sẽ giữ một bản gốc sau khi ký.
- c) Không ai được phép sửa đổi bất cứ điều khoản nào trong hợp đồng sau khi ký kết ngoại trừ trường hợp sinh viên và đại diện PEI đồng ký tên bên cạnh những chỗ bổ sung sửa đổi.

Bản hợp đồng được chia thành nhiều khoản. Dưới đây là một danh sách liệt kê những thông tin quan trọng nằm trong các khoản khác nhau.

Đảm bảo rằng tất cả thông tin quan trọng được liệt kê dưới đây đều được qui định trong bản hợp đồng mà sinh viên định ký với PEI. Sinh viên chỉ nên ký tên sau khi hiểu rõ và chấp nhận các điều khoản trong bản hợp đồng.

Phần 1 – Thông tin về Khóa học và Học phí.

- a) Thông tin chi tiết về khóa học mà sinh viên dự định theo học. Thông tin này phải cho biết thời điểm bắt đầu và kết thúc khóa học, cũng như toàn bộ lịch trình học tập trong khóa.
- b) Tên tổ chức phát triển và cung cấp văn bằng, cũng như ngày sinh viên sẽ nhận được văn bằng theo dự kiến.
- c) Tất cả các khoản học phí và lịch trình thanh toán (với các ngày thanh toán chính xác) được nêu trong Phụ lục 2.1, và những khoản phí khác có thể phải thanh toán sẽ được nêu trong Phụ lục 2.2.

Phần 2 – Chính sách Hoàn trả Học phí

- a) Chính sách hoàn trả học phí của PEI được nêu rõ tại Điều 2.4. Sinh viên chỉ nên ký kết hợp đồng nếu cảm thấy hài lòng với chính sách hoàn trả học phí này.
- b) Sinh viên có thể được hoàn trả toàn bộ học phí và tất cả những khoản phí khác nếu xảy ra bất kỳ sự kiện nào được nêu tại Điều 2.1.
- c) Trong thời hạn cho phép hoàn tiền tối thiểu là 7 ngày sinh viên sẽ được hoàn trả tối đa theo như quy định của Điều 2.5. Sinh viên sẽ nhận được mức hoàn trả học phí tối đa theo quy định của Điều 2.4 nếu sinh viên rút tên khỏi khóa học trong vòng 7 ngày sau khi ký kết hợp đồng.

Phần 3 – Kế hoạch Bảo đảm An toàn cho Học phí (FPS)

- a) Sinh viên hãy tìm hiểu xem học phí của mình sẽ được bảo đảm an toàn ra sao theo FPS và những cách thức thanh toán học phí.

- b) Ủy thác – chỉ thanh toán học phí cho ngân hàng ủy thác của PEI và không thanh toán cho bất cứ ai khác, kể cả PEI và đại diện PEI, nếu áp dụng.
- c) Bảo hiểm – kiểm tra để đảm bảo rằng thời hạn bảo hiểm bắt đầu vào ngày sinh viên thanh toán học phí cho PEI (và không phải là ngày bắt đầu khóa học).
- d) Điều 3.2 nêu rõ số tiền tối đa mà sinh viên phải thanh toán định kỳ.

Phần 4 – Kế hoạch Bảo hiểm Y tế

- a) Sinh viên sẽ được bảo hiểm y tế theo chương trình được PEI cung cấp.

Phần 5 – 11

Những phần này bao gồm những thông tin bổ sung nhằm hướng dẫn sinh viên cách thức và địa điểm cần liên hệ khi gặp vấn đề với PEI, cách thức xin cấp Thị thực Sinh viên (Student's Pass), những điều có thể xảy ra khi PEI thay đổi chủ sở hữu/ban quản trị, và các vấn đề liên quan khác.

Tôi, _____ [*họ và tên*], xác nhận rằng vào ngày _____ [*ngày/tháng/năm*], PEI đã trình bày với tôi tất cả chi tiết của bản hợp đồng PEI-Sinh viên và tôi đã hiểu rõ và đầy đủ nội dung của bản hợp đồng cũng như các quyền của mình.

Sinh viên KÝ TÊN

Cha (Mẹ) hoặc người giám hộ của Sinh viên KÝ TÊN (nếu sinh viên dưới mười tám (18) tuổi)

Họ tên Sinh viên:

Tên Cha (Mẹ) hoặc Người Giám Hộ hợp pháp:

Số CMND/Số Hộ chiếu:

**HỢP ĐỒNG PEI-SINH VIÊN GIỮA
CƠ SỞ GIÁO DỤC TƯ NHÂN VÀ SINH VIÊN**

Số hợp đồng: _____

Hợp đồng được ký vào ngày _____ (ngày/tháng/năm) giữa các bên:

- (1) Tên đầy đủ của Cơ sở Giáo dục Tư nhân (“**PEI**”) : _____
Mã số Tổ chức (UEN) : _____
Số đăng ký CPE (nếu có) : _____
Số chứng nhận EduTrust (nếu có) : _____
Địa chỉ : _____
Số điện thoại : _____
- (2) Họ tên đầy đủ của Sinh viên (“**Sinh viên**”) ^ : _____
(như trong giấy CMND của Công dân Singapore (SC) và Thường trú nhân (PR)/như trong hộ chiếu đối với sinh viên quốc tế)* : _____
Quốc gia cấp Hộ chiếu : _____
(nếu có)* : _____
Số CMND (đối với SC/PR) / : _____
Số Hộ chiếu và Số Thị thực Sinh viên (đối với : _____
sinh viên quốc tế)* : _____
Quốc tịch : _____
Ngày sinh (ngày/tháng/năm) : _____
Địa chỉ (cư trú tại Singapore) : _____
Địa chỉ (cư trú ở nước ngoài, đối với sinh viên : _____
quốc tế) : _____
Số điện thoại ở Singapore : _____
(đối với SC/PR và sinh viên quốc tế) : _____
Số điện thoại ở Nước nhà : _____
(đối với sinh viên quốc tế) : _____
- (3) Họ tên đầy đủ của Cha (Mẹ)/Người giám hộ** : _____
(nếu Sinh viên dưới mười tám (18) tuổi) : _____
Số CMND/Số Hộ chiếu* : _____
Quốc gia cấp Hộ chiếu : _____
(nếu áp dụng)* : _____
Quốc tịch : _____
Nghề nghiệp : _____
Địa chỉ : _____
Số điện thoại : _____

* Vui lòng xóa bớt cho phù hợp.

- [^] Khái niệm “**Sinh viên**” trong Thỏa thuận này có thể bao hàm cha (mẹ) hoặc người giám hộ của sinh viên, tùy theo trường hợp.
- [#] Tất cả sinh viên quốc tế đều phải cung cấp cho nhà trường những thông tin chi tiết về người bảo lãnh của mình để nhà trường liên lạc khi cần. Người bảo lãnh phải là Công dân Singapore/Thường trú nhân Singapore trên mười tám (18) tuổi hoặc cha (mẹ) của sinh viên quốc tế nếu người này đang làm việc/cư trú tại Singapore. Sinh viên phải thông báo ngay cho nhà trường về tất cả những thay đổi của người bảo lãnh.

1. THÔNG TIN VỀ KHÓA HỌC VÀ CHI PHÍ

1.1 Tên khóa học:

Tên khóa học đăng ký (sau đây gọi là “**Khóa học**”)

: _____

PEI xác nhận rằng Khóa học và nội dung của khóa học đã được Hội đồng Giáo dục Tư nhân và các cơ quan thẩm quyền khác cho phép.

1.2 Khóa học Toàn thời gian hoặc Bán thời gian

: _____

1.3 Ngày bắt đầu và Ngày kết thúc Khóa học:

Ngày Khóa học được bắt đầu

(“**Ngày bắt đầu Khóa học**”)

: _____

Ngày Khóa học được kết thúc

(“**Ngày kết thúc Khóa học**”)

: _____

1.4 Thời gian học (tính theo tháng)

: _____

1.5 Chi tiết Khóa học:

PEI sẽ nêu rõ trong **Phụ lục 1** những chi tiết của khóa học bao gồm:

- (i) (Các) Điều kiện tham gia Khóa học;
- (ii) (Các) Kết quả của Khóa học;
- (iii) Tóm tắt các học phần;
- (iv) Lịch trình của Khóa học với các học phần và/hoặc môn học;
- (v) Các ngày nghỉ lễ (lễ toàn quốc và lễ của nhà trường) theo kế hoạch và /hoặc các kỳ nghỉ giữa học kỳ/giữa khóa trong Khóa học;
- (vi) Thời gian thi cuối khóa và/hoặc thực hiện các bài kiểm tra đánh giá khác; và
- (vii) Ngày dự kiến công bố kết quả thi cuối khóa.

PEI xác nhận rằng Sinh viên đã được kiểm tra và đáp ứng (những) điều kiện tham gia khóa học đồng thời sinh viên đã được thông tin về các chi tiết của khóa học được nêu trong **Phụ lục 1** trước khi ký kết Thỏa thuận này.

1.6 Loại văn bằng:

Tên của văn bằng sẽ được cấp khi Sinh viên hoàn tất thành công Khóa học

: _____

Loại văn bằng: Chứng nhận / Chứng chỉ / Chứng chỉ Cao cấp / Đại học / Thạc sỹ / Tiến sỹ*

Khác (xin vui lòng ghi rõ):

- 1.7 **Tổ chức xây dựng và phát triển Khóa học** : _____
- 1.8 **Tổ chức cấp/trao văn bằng:** : _____
- 1.9 **Ngày cấp văn bằng dự kiến** : _____
- 1.10 **Thời điểm Sinh viên phải có mặt:**
 Ngày muộn nhất mà Sinh viên phải bắt đầu
 cư trú tại Singapore
 (áp dụng với sinh viên quốc tế) : _____

1.11 **Học phí:**
 Học phí sẽ được chia ra từng phần như trong **Phụ lục 2.1** (gọi chung là “**Học phí**”) và sẽ phải được thanh toán vào đúng hoặc trước những ngày được ấn định trong phụ lục theo các Điều 2 và 3.

1.12 **Các khoản phí khác:**
 Sinh viên có thể sẽ phải thanh toán các khoản phí khác ngoài Học phí được nêu rõ trong **Phụ lục 2.2** (gọi chung là “**Các khoản phí khác**”).

1.13 **Thanh toán Học phí và Các khoản phí khác:**
Học phí được nêu rõ trong **Phụ lục 2.1** sẽ phải được thanh toán vào đúng hoặc trước những ngày được ấn định trong phụ lục đó theo các điều khoản sau:
 (i) Điều 3.3 nếu PEI chọn sử dụng một tài khoản ủy thác; hoặc
 (ii) Điều 3.4 nếu PEI chọn sử dụng một công cụ bảo hiểm.
 Tất cả các khoản phí phải trả khác (thuộc về **Các khoản phí khác** được nêu rõ trong **Phụ lục 2.2**) sẽ phải được thanh toán cho PEI vào đúng hoặc trước những ngày được ấn định trong **Phụ lục 2.2**.

1.14 **Biên lai thu phí:**
 Với mỗi lần thanh toán được Sinh viên thực hiện cho PEI, PEI sẽ xuất một biên lai thu phí cho Sinh viên bao gồm những thông tin sau:
 (i) Họ tên Sinh viên;
 (ii) Mã số Sinh viên;
 (iii) Mục đích thanh toán;
 (iv) Số tiền thanh toán;
 (v) Thanh toán từng phần;
 (vi) Ngày thanh toán;
 (vii) Tên Khóa học; và
 (viii) Mã số của Khóa học.

2. CHÍNH SÁCH HOÀN TRẢ HỌC PHÍ

2.1 Thông báo và Sắp xếp

PEI sẽ thông báo ngay cho Sinh viên trong vòng ba (3) ngày làm việc nếu:
 (i) PEI không thể bắt đầu Khóa học vào Ngày bắt đầu Khóa học vì bất cứ lý do nào;
 (ii) PEI hủy bỏ Khóa học trước Ngày bắt đầu Khóa học vì bất cứ lý do nào;
 (iii) PEI không thể kết thúc Khóa học vào Ngày kết thúc Khóa học, vì bất cứ lý do nào;

- (iv) PEI chấm dứt Khóa học trước Ngày kết thúc Khóa học vì bất cứ lý do nào; hoặc
- (v) Đơn xin cấp Thị thực Sinh viên của Sinh viên bị Cơ quan phụ trách các vấn đề nhập cư của Singapore (ICA) bác bỏ.

Trong vòng bảy (7) ngày kể từ khi thông báo cho Sinh viên bằng văn bản về những tình huống từ (i) tới (iv), PEI sẽ cung cấp cho Sinh viên thông tin và những chi tiết về việc sắp xếp một khóa học thay thế nhằm cho phép Sinh viên thực hiện quyết định phù hợp và kịp thời về việc sắp xếp thay thế đó.

2.2 **Rút tên có lý do chính đáng:**

Theo Điều 8, Sinh viên được quyền lập tức rút tên khỏi Khóa học bằng cách thông báo bằng văn bản cho PEI về ý định đó của mình nếu PEI vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định trong Thỏa thuận này hoặc không thực hiện đúng (những) nghĩa vụ của PEI trong các tình huống đã nêu tại Điều 2.1, mục (i) tới (iv).

2.3 **Hoàn trả học phí trong trường hợp Rút tên có lý do chính đáng:**

Với những tình huống được nêu tại Điều 2.1, trong vòng bảy (7) ngày sau khi thông báo cho Sinh viên, PEI sẽ hoàn trả cho Sinh viên:

- (i) Toàn bộ số tiền Học phí; và
- (ii) Các khoản phí khác *.

PEI cũng sẽ hoàn trả cho Sinh viên số tiền được nêu tại Điều 2.3 này trong thời gian sớm nhất có thể sau khi nhận được văn bản thông báo rút tên theo Điều 2.2 của Sinh viên (và trong mọi trường hợp không muộn hơn bảy (7) ngày sau khi nhận được thông báo nói trên).

2.4 **Hoàn trả học phí trong trường hợp Rút tên không có lý do chính đáng:**

Nếu Sinh viên rút tên khỏi Khóa học vì bất kỳ lý do nào ngoài những lý do đã được nêu rõ tại Điều 2.2 hoặc Điều 8, theo Điều 3.5, PEI sẽ hoàn trả cho Sinh viên số tiền sau đây (trừ những khoản phí ngân hàng phù hợp được nêu rõ tại Điều 3) trong thời gian sớm nhất có thể sau khi nhận được văn bản thông báo rút tên của Sinh viên (và trong mọi trường hợp không muộn hơn bảy (7) ngày sau khi nhận được thông báo nói trên):

% của [tổng số các khoản phí đã thanh toán theo Điều 1.11 và 1.12]	Nếu nhận được văn bản thông báo rút tên của Sinh viên
[•]	(“ Mức hoàn trả học phí tối đa ”) Hơn [•] ngày trước Ngày bắt đầu Khóa học
[•]	Trước, nhưng không quá [•] ngày trước Ngày bắt đầu Khóa học
[•]	Sau, nhưng không quá [•] ngày sau Ngày bắt đầu Khóa học
[•]	Hơn [•] ngày sau Ngày bắt đầu Khóa học, nhưng không hơn [•] ngày sau Ngày bắt đầu Khóa học
[•]	Hơn [•] ngày sau Ngày bắt đầu Khóa học

2.5 **Thời hạn đối ý**

PEI sẽ dành cho Sinh viên một thời hạn đối ý trong [•] ngày <ít nhất là bảy (7) ngày> sau khi ký kết Thỏa thuận này. Trong thời hạn [•] ngày này, bất kể đã qua Ngày bắt

đầu Khóa học hay chưa, Sinh viên có thể nộp văn bản thông báo rút tên cho PEI và được nhận Mức hoàn trả học phí tối đa do PEI ấn định theo Điều 2.4 (trừ phần Học phí mà Sinh viên đã sử dụng nếu ngày rút tên muộn hơn Ngày bắt đầu Khóa học và Sinh viên đã bắt đầu Khóa học, các khoản phí quản trị của PEI được ấn định trong Các khoản phí khác và các khoản phí ngân hàng phù hợp được nêu rõ tại Điều 3). Mọi tranh chấp về số tiền Học phí đã được sử dụng theo quy định của điều này sẽ được dàn xếp tại Trung tâm Hòa giải Singapore (SMC) hoặc Viện Trọng tài Singapore (SIArb) thông qua Trung tâm Hỗ Trợ Sinh viên của CPE theo Điều 5.4, và riêng đối với loại quyết định này, quyết định của Trung tâm Hòa giải Singapore (SMC) hoặc Viện Trọng tài Singapore (SIArb) sẽ là quyết định cuối cùng và ràng buộc tất cả các bên.

PEI cũng sẽ lưu ý Sinh viên về **Phụ lục 3**, thông báo cho sinh viên về các quyền của mình trong thời hạn đối ý, và nhận văn bản xác nhận của Sinh viên theo mẫu được cung cấp trong phụ lục đó rằng Sinh viên đã được lưu ý về **Phụ lục 3**. Trong trường hợp Sinh viên không biết đến nội dung của **Phụ lục 3**, thời hạn đối ý **[•]** ngày làm việc sẽ được tính từ ngày Sinh viên được biết về **Phụ lục 3**, và điều đó được Sinh viên xác nhận. Sinh viên có quyền rút tên khỏi Khóa học và được hoàn trả học phí theo quy định tại Điều 2.5 này tại bất kỳ thời điểm nào trước khi Sinh viên được biết về **Phụ lục 3**.

Điều 2.5 này có mức độ hiệu lực cao hơn chính sách hoàn trả học phí của PEI được nêu tại Điều 2.4.

2.6 **Rút tên trên danh nghĩa:**

Sinh viên chuyển từ Khóa học sang một khóa học khác của PEI, theo Điều 2 này, sẽ được coi là đã rút tên khỏi Khóa học và các mục trong Điều 2.4 sẽ được áp dụng trừ khi có thỏa thuận khác giữa PEI và Sinh viên.

2.7 **Thay đổi Khóa học:**

Bên cạnh quy định của Điều 2.6, một bản Hợp đồng PEI-Sinh viên mới theo mẫu này sẽ được thực thi giữa PEI và Sinh viên khi có bất kỳ sự thay đổi Khóa học nào, dù với cùng PEI hay không.

3. **KẾ HOẠCH BẢO ĐẢM AN TOÀN CHO HỌC PHÍ (FPS)**

3.1 **Cam đoan của PEI về FPS:**

PEI xác nhận và cam đoan với Sinh viên rằng PEI có áp dụng một Kế hoạch Bảo đảm an toàn cho Học phí theo quy định của Hội đồng Giáo dục Tư nhân (CPE) (từ đây gọi là “FPS”) bằng cách sử dụng một tài khoản ủy thác/công cụ bảo hiểm*.

Nhà cung cấp FPS được PEI chọn: _____

3.2 PEI cam đoan với Sinh viên rằng, theo quy định trong FPS, PEI sẽ thu học phí của Sinh viên theo định kỳ với những số tiền bằng nhau và mỗi lần thu không vượt quá số tiền thu tối đa được tính theo công thức sau đây*:

(i) PEI có chứng nhận EduTrust (12 tháng) $X/Z \times 12 = (\text{_____})$

(ii) PEI không có chứng nhận EduTrust (6 tháng) $Y/Z \times 6 = (\text{_____})$

(PEI là thành viên của kế hoạch bảo đảm an toàn cho học phí trong toàn ngành theo Hệ thống Đăng ký Cải tiến (Enhanced Registration Framework) hoặc đã sử dụng FPS ở vị

trí dưới hình thức của tài khoản ký quỹ/ công cụ tín phiếu có đảm bảo)

(iii) PEI không có chứng nhận EduTrust (2 tháng) $Y/Z \times 2 = ($
)

(PEI không là thành viên của kế hoạch bảo đảm an toàn cho học phí trong toàn ngành theo Hệ thống Đăng ký Cải tiến (Enhanced Registration Framework)) và đã sử dụng FPS dưới hình thức của tài khoản ký quỹ/công cụ tín phiếu có đảm bảo)

trong đó X là tổng số tiền Học phí phải thanh toán được nêu rõ trong **Phụ lục 2.1**;

Y là học phí theo quy định trong Hệ thống Đăng ký Cải tiến (Enhanced Registration Framework); và

Z là tổng thời lượng của Khóa học (tính theo tháng) như quy định tại Điều 1.4.

3.3* [Trường hợp FPS có hình thức tài khoản ủy thác]:

Một bản sao thỏa thuận ủy thác chính được ký kết vào ngày giữa CPE, DBS Bank Ltd, HongKong and Shanghai Banking Corporation Limited và Standard Chartered Bank (sau đây gọi là "**Thỏa thuận Ủy thác Chính**") và được PEI phê chuẩn vào ngày [•] được cung cấp trên trang web của PEI tại địa chỉ [•]. Ngoài những điều khác, Thỏa thuận Ủy thác Chính quy định các chi tiết về việc PEI sẽ mở một tài khoản ủy thác với DBS Bank Ltd/HongKong and Shanghai Banking Corporation Limited/Standard Chartered Bank* (từ đây gọi là "**Tài khoản Ủy thác**" với "**Ngân hàng Ủy thác**") để nhận thanh toán Học phí của Sinh viên và những điều kiện chi trả các khoản tiền trong Tài khoản Ủy thác cho PEI và/hoặc Sinh viên.

[Sinh viên xác nhận rằng mình đã đọc và hiểu rõ những điều khoản của Thỏa thuận Ủy thác Chính và đồng ý với những điều khoản và các điều kiện đó]

PEI và Sinh viên đồng ý rằng:

- (i) Sinh viên sẽ ký kết một văn bản xác nhận ủy thác của sinh viên theo mẫu được Ngân hàng Ủy thác chấp nhận (từ đây gọi là "**Xác nhận Ủy thác của Sinh viên**") trong vòng [•] ngày tính từ ngày ký kết Thỏa thuận này và cung cấp một bản sao của văn kiện đó cho Ngân hàng Ủy thác trong vòng ba (3) ngày làm việc tính từ ngày ký; và
- (ii) Sinh viên sẽ thanh toán Học phí trực tiếp vào Tài khoản Ủy thác vào đúng hoặc sớm hơn các ngày được nêu rõ trong Phụ lục 2.1.

3.4* [Trường hợp FPS có hình thức công cụ bảo hiểm]:

Một bản sao thỏa thuận bảo hiểm chính được ký kết vào ngày giữa CPE, HongKong and Shanghai Banking Corporation Insurance và Lonpac Insurance Bhd (sau đây gọi là "**Thỏa thuận Bảo hiểm Chính**") và được PEI phê chuẩn vì mục đích bảo hiểm cho Sinh viên có thể tìm hiểu trên trang web của PEI tại địa chỉ [•]. Ngoài ra, Thỏa thuận Bảo hiểm Chính quy định những trường hợp HongKong and Shanghai Banking Corporation Insurance/Lonpac Insurance Bhd* sẽ bồi thường những khoản Học phí được Sinh viên thanh toán cho PEI.

[Sinh viên xác nhận rằng mình đã đọc và hiểu rõ những điều khoản của Thỏa thuận Bảo hiểm Chính và đồng ý với những điều khoản và điều kiện trong thỏa thuận.].

PEI cam đoan rằng:

- (i) Sinh viên sẽ nằm trong danh mục đối tượng được bảo hiểm theo Thỏa thuận Bảo

hiểm Chính;

- (ii) Sinh viên sẽ được cấp chứng nhận bảo hiểm vào cùng ngày Sinh viên thanh toán học phí; và
- (iii) Thời hạn bảo hiểm sẽ kéo dài từ ngày thanh toán học phí đến ít nhất là ngày thanh toán học phí lần sau

3.5 Không yêu cầu thanh toán trùng lặp:

Để tránh mọi ngờ vực, nếu Sinh viên và/hoặc cha (mẹ)/giám hộ của Sinh viên nhận bất kỳ khoản thanh toán nào từ PEI hoặc Ngân hàng Ủy thác/Công ty Bảo hiểm* theo một điều khoản của Thỏa thuận này hoặc Thỏa thuận Ủy thác Chính/Thỏa thuận Bảo hiểm Chính* vì bất kỳ lý do hoặc thiệt hại nào, thì Sinh viên và cha (mẹ)/người giám hộ của Sinh viên sẽ không được quyền yêu cầu PEI hoặc Ngân hàng Ủy thác/Công ty Bảo hiểm* cùng thanh toán khoản phí đó vì cùng lý do hoặc thiệt hại theo bất kỳ điều khoản nào khác của Thỏa thuận này hoặc Thỏa thuận Ủy thác Chính/Thỏa thuận Bảo hiểm Chính.*

4. KẾ HOẠCH BẢO HIỂM Y TẾ

4.1 Cam đoan của PEI về việc cung cấp bảo hiểm y tế:

PEI xác nhận và cam đoan với Sinh viên rằng PEI có áp dụng một kế hoạch bảo hiểm y tế cho tất cả sinh viên theo yêu cầu của CPE trong quá trình xét cấp chứng nhận EduTrust. Kế hoạch bảo hiểm y tế này ít nhất sẽ cung cấp ngân sách chi trả mỗi năm không dưới 20.000 SGD cho mỗi sinh viên, với tiêu chuẩn điều trị tối thiểu ở khu B2 tại các bệnh viện công và bệnh viện đã được tái cơ cấu và bảo hiểm 24/24 giờ ở Singapore cũng như ở nước ngoài trong suốt thời gian khóa học diễn ra, và Sinh viên được khuyến khích tìm kiếm hỗ trợ để tìm hiểu thêm về nhu cầu hoặc mong muốn sử dụng một kế hoạch bảo hiểm toàn diện hơn.

Nhà cung cấp bảo hiểm y tế được PEI chọn: _____

Sinh viên SC/PR và Sinh viên quốc tế không sử dụng Thị thực Sinh viên (Lựa chọn không tham gia)

Các sinh viên SC/PR và sinh viên quốc tế không sử dụng Thị thực Sinh viên đã có bảo hiểm y tế riêng tại Singapore có thể chọn không tham gia kế hoạch bảo hiểm y tế của PEI. Nếu giữ những điều kiện cũ và Sinh viên không tham gia thì vui lòng đánh dấu vào ô chọn không tham gia phía bên phải và ký vào đoạn dấu chấm dưới ô chọn.

và ký tên ở đây.....

(Người giám hộ ký tên nếu Sinh viên dưới mười tám (18) tuổi)

5. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

5.1 Luật Điều Chỉnh:

Thỏa thuận này sẽ chịu sự điều chỉnh và được diễn giải theo luật pháp Singapore.

5.2 Thủ tục Khiếu nại:

Trong vòng [•] ngày làm việc tính từ ngày ký kết Thỏa thuận này và trong mọi trường hợp không muộn hơn Ngày bắt đầu Khóa học, PEI sẽ cung cấp cho Sinh viên một

bản sao sổ tay hướng dẫn sinh viên hoặc những tài liệu khác tương tự hướng dẫn cận kề về thủ tục khiếu nại chính thức nhằm mục đích cung cấp một phương pháp giải quyết kịp thời và công bằng những tranh chấp phát sinh từ Thỏa thuận này hoặc những vấn đề khác tương tự có thể liên quan đến việc Sinh viên đăng ký theo học tại PEI.

Những điều khoản của hợp đồng này sẽ có mức độ hiệu lực cao hơn bất kỳ điều khoản nào trong sổ tay hướng dẫn sinh viên hoặc bất kỳ tài liệu nào khác được PEI cung cấp. Không một quy định nào trong sổ tay hướng dẫn sinh viên hoặc bất kỳ tài liệu nào khác được PEI cung cấp có thể hạn chế hoặc giới hạn Sinh viên gửi đơn khiếu nại tại bất kỳ thời điểm nào đến Trung tâm Hòa giải Singapore (SMC) hoặc Viện Trọng tài Singapore (SIArb) thông qua Trung tâm Dịch vụ Sinh viên của CPE theo quy định tại Điều 5.3, hoặc thực hiện những thủ tục pháp lý tương tự chống lại PEI về sau nếu Sinh viên cho là cần thiết.

5.3 Trung Gian Hòa Giải:

Trong trường hợp Sinh viên và PEI không thể giải quyết một cuộc tranh chấp theo thủ tục khiếu nại đã được nêu tại Điều 5.2, Sinh viên và PEI sẽ đưa cuộc tranh chấp lên Trung tâm Hòa giải Singapore (SMC) hoặc Viện Trọng tài Singapore (SIArb) thông qua Trung tâm Hỗ Trợ Sinh viên của CPE để được hòa giải trước khi tiến hành bất kỳ hành động hoặc thủ tục pháp lý nào khác. Sinh viên và PEI đồng ý tuân theo những thủ tục nêu trên và thanh toán những khoản phí mà Trung tâm Hòa giải Singapore (SMC) hoặc Viện Trọng tài Singapore (SIArb) có thể sẽ yêu cầu để giải quyết cuộc tranh chấp.

5.4 Quyền Xét xử:

Các bên đồng thuận và không thể thay đổi rằng các tòa án của Singapore có quyền xét xử và ra phán quyết về bất kỳ cuộc tranh chấp nào có thể phát sinh từ hoặc có liên quan với Thỏa thuận này đã không thể hòa giải thành công thông qua Trung tâm Hòa giải Singapore (SMC) hoặc Viện Trọng tài Singapore (SIArb) và rằng, do đó, bất kỳ hành động hoặc thủ tục pháp lý nào phát sinh từ hoặc có liên quan với Thỏa thuận này (từ đây gọi là "**Thủ tục pháp lý**") có thể được đưa ra các tòa án nói trên và các bên hoàn toàn phục tùng quyền xét xử của các tòa án đó VỚI ĐIỀU KIỆN không một chi tiết nào trong Điều này giới hạn quyền thực hiện Thủ tục pháp lý với bất kỳ tòa án nào khác có đủ thẩm quyền của bất kỳ bên nào hoặc việc thụ lý Thủ tục pháp lý tại một hoặc nhiều cấp thẩm quyền sẽ loại bỏ quyền thực hiện Thủ tục pháp lý của bên nộp đơn tại bất kỳ cấp thẩm quyền nào khác, dù được tiến hành đồng thời hay không.

6. SINH VIÊN QUỐC TẾ (nếu áp dụng)

6.1 Xin Cấp Thị thực Sinh viên: PEI cam đoan sẽ nỗ lực hết sức để hỗ trợ Sinh viên nếu Sinh viên cần Thị thực Sinh viên do ICA cấp. Những nỗ lực này bao gồm tư vấn cho Sinh viên về việc xin cấp thị thực nói trên, chứng nhận việc đăng ký theo học và tình trạng nhập cư của Sinh viên, và thay mặt Sinh viên thực hiện tất cả những thủ tục tương tự có thể cần thiết để được cấp Thị thực Sinh viên.

6.2 Không thể Chuyển nhượng Thị thực Sinh viên: Thị thực Sinh viên được cấp theo Điều 6.1 không thể được chuyển nhượng và sẽ hết hiệu lực khi Sinh viên không còn là sinh viên của PEI. PEI có nghĩa vụ thông báo cho ICA về việc Sinh viên rút tên khỏi, hoặc đã hoàn tất, khóa học tại PEI, và trong vòng [•] ngày làm việc kể từ khi Sinh viên

không còn là sinh viên của PEI, Sinh viên sẽ phải giao cho PEI hộ chiếu và Thị thực Sinh viên của Sinh viên để tiến hành thủ tục hủy Thị thực Sinh viên.

- 6.3 Rút Tên khỏi PEI:** Một Sinh viên rút tên khỏi PEI để đăng ký theo học tại một trường khác sẽ mặc nhiên được coi như đã rút tên khỏi PEI theo Điều 6.2 và các quy định của Điều 6.2 sẽ được áp dụng.

7. THAY ĐỔI CHỦ SỞ HỮU/BAN QUẢN TRỊ

PEI sẽ thông báo với Sinh viên trong trường hợp xảy ra bất kỳ:

- (a) Sự thay đổi quyền sở hữu hoặc cơ cấu cổ đông của PEI, và/hoặc
- (b) Sự thay đổi trong ban quản trị của PEI.

PEI sẽ thông báo với Sinh viên về những thay đổi nói trên trong thời gian sớm nhất có thể, và trong mọi trường hợp không muộn hơn mười bốn (14) ngày kể từ khi xảy ra thay đổi.

8. TÍNH BẢO MẬT

PEI cam kết duy trì tính bảo mật của tất cả thông tin được sinh viên cung cấp và cam đoan không tiết lộ bất kỳ thông tin nào thuộc loại này cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không được sự cho phép từ trước bằng văn bản của Sinh viên.

9. TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

Trong trường hợp bất cứ bên nào không thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận này vì một lý do bất kỳ nằm ngoài khả năng kiểm soát của bên đó, bao gồm thiên tai, hoàn cảnh bất khả kháng, đình công, chiến tranh, bạo loạn và bất kỳ lý do nào khác có cùng bản chất, thì việc thực thi những nghĩa vụ dưới đây của bên đó hoặc của tất cả các bên, tùy theo trường hợp và mức độ ảnh hưởng, có thể sẽ được miễn trong suốt thời gian hoàn cảnh bất khả kháng diễn ra, nhưng bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình sẽ phải bồi thường cho tình trạng đó một cách hợp lý, trong khả năng cho phép. Để tránh mọi ngờ vực, Điều này sẽ không áp dụng cho các trường hợp sau:

- (i) PEI đã tuyên bố phá sản và/hoặc tòa án Singapore ra lệnh ngừng hoạt động hoặc ra phán quyết phá sản đối với PEI (hoặc bất kỳ thành viên nào của PEI nếu PEI là một công ty hợp danh); và
- (ii) (Các) Cơ quan thẩm quyền ra (các) lệnh ngừng và/hoặc chấm dứt hoạt động của PEI, hoặc bất kỳ tình huống nào khác có bản chất tương tự theo luật pháp Singapore.

10. MỨC ĐỘ HIỆU LỰC CAO HƠN SO VỚI CÁC THỎA THUẬN KHÁC

Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các điều khoản của Thỏa thuận này với các điều khoản của bất kỳ thỏa thuận nào khác (thỏa thuận miệng hoặc bằng văn bản) được ký kết giữa PEI và Sinh viên trước hoặc sau khi ký kết Thỏa thuận này, các điều khoản của Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực và các điều khoản của thỏa thuận khác sẽ mặc nhiên được coi như đã được sửa đổi ở mức độ cần thiết để đạt được sự nhất quán với Thỏa thuận này.

PEI sẽ không được phép ký kết bất kỳ thỏa thuận hợp đồng nào khác với Sinh viên

nếu không có sự cho phép từ trước bằng văn bản của Hội đồng, và mọi thỏa thuận thuộc loại này đều sẽ bị bãi bỏ, và mọi khoản thanh toán đã được các Sinh viên thực hiện theo những thỏa thuận đó sẽ phải được hoàn trả đầy đủ cho Sinh viên. Các Sinh viên được khuyến khích, trước khi ký kết bất kỳ thỏa thuận nào khác với PEI, nên yêu cầu được xem bản sao văn bản chấp thuận của Hội đồng về những thỏa thuận đó.

11. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

- 11.1 Gia hạn, Bãi bỏ, v.v...:** Không một sự thất bại và/hoặc chậm trễ của bất kỳ bên nào tham gia Thỏa thuận này trong việc thực hiện bất kỳ quyền nào dưới đây có hiệu lực giải phóng hoặc bãi bỏ bản hợp đồng, và không một sự thực hiện, toàn bộ hoặc một phần, bất kỳ quyền nào trong Thỏa thuận này sẽ loại trừ việc tiếp tục thực thi nó.
- 11.2 Bồi thường:** Không một khoản bồi thường nào được đề cập trong bất kỳ điều khoản nào của Thỏa thuận này được dự định để bãi bỏ bất kỳ khoản bồi thường hợp lý và công bằng nào khác được pháp luật cho phép, ngoài ra, mỗi và tất cả các khoản bồi thường khác sẽ được tích lũy và cộng dồn vào mọi khoản bồi thường hợp lý và công bằng khác được quy định trong Thỏa thuận này hoặc được pháp luật cho phép trong hiện tại hoặc tương lai. Việc lựa chọn một hoặc nhiều khoản bồi thường nói trên của bất kỳ bên nào tham gia Thỏa thuận này sẽ không cấu thành điều kiện bãi bỏ quyền theo đuổi bất kỳ khoản bồi thường có thể nào khác của bên đó.
- 11.3 Tính hiệu lực từng phần của các Điều khoản:** Nếu bất kỳ điều khoản nào của Thỏa thuận này hoặc một phần của nó trở nên vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thi hành do bất kỳ sự ban hành luật chi phối mới nào, nó sẽ chỉ vô hiệu lực, bất hợp pháp hoặc không thể thi hành ở mức độ đó và sẽ không ảnh hưởng hoặc gây tổn hại đến tính hiệu lực của phần còn lại của điều khoản đó hoặc những điều khoản khác trong Thỏa thuận này.
- 11.4 Người được thừa kế và ủy quyền:** Thỏa thuận này sẽ ràng buộc, và đảm bảo lợi ích của, những người được thừa kế, đại diện cá nhân và được ủy quyền của các bên VỚI ĐIỀU KIỆN cả PEI lẫn Sinh viên đều sẽ không được quyền ủy nhiệm các quyền và/hoặc các nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận này cho người khác nếu không có sự chấp thuận từ trước bằng văn bản của bên kia. Ngoài ra, PEI sẽ không được quyền ủy nhiệm các quyền và/hoặc nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận này cho người khác nếu không có sự chấp thuận từ trước bằng văn bản của Hội đồng, bất chấp sự cho phép hoặc khước từ của Sinh viên.
- 11.5 Các bản dịch:** Trong trường hợp có bất kỳ sự xung đột hoặc mâu thuẫn nào giữa bất kỳ điều khoản nào của bản tiếng Anh Thỏa thuận này (bao gồm các Phụ lục) với bất kỳ bản dịch sang bất kỳ ngôn ngữ nào khác, thì bản tiếng Anh của Thỏa thuận này sẽ có giá trị cao hơn.

PHỤ LỤC 1
CHI TIẾT KHÓA HỌC

1) (Các) Điều kiện tham gia Khóa học
2) (Các) Kết quả của Khóa học
3) Tóm tắt các học phần
4) Lịch trình của Khóa học với các học phần và/hoặc môn học
5) Các ngày nghỉ lễ (lễ toàn quốc và lễ của trường) theo kế hoạch và/hoặc các kỳ nghỉ giữa học kỳ/giữa khóa trong Khóa học
6) Thời gian thi cuối khóa và/hoặc thực hiện các bài kiểm tra đánh giá khác
7) Ngày công bố kết quả thi cuối khóa dự kiến

PHỤ LỤC 2
CHI TIẾT HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

PHỤ LỤC 2.1
HỌC PHÍ

Fees Breakdown <i>[shows the full breakdown of total payable course fees]^@</i>	Total Payable (S\$)
Course pre-requisites (if applicable) Course fee Registration fee Course material fee FPS insurance/escrow fee Examination fee Etc.	
(A) Total Course Fees Payable^#:	
(B) No of Installments%:	
(C) Installment Amount (C = A/B)	

@ Please delete fees not applicable and include other relevant fees payable by students.

^ The total course fees payable should be fully protected as required by EduTrust FPS.

The prevailing Good and Services Tax (GST) is excluded from the FPS.

% Please refer to Clause 3.2 for the imposed collection cap.

Installment Schedule	Payment by 12 / 6 / 2 month* Installment	
	Amount (S\$)	Date Due
1 st installment		
2 nd installment		
3 rd installment		
(A) Total Course Fees Payable:		
* Please delete as appropriate. Chi Tiết Học Phí <i>[cho thấy các phí và học phí chi tiết cho khóa học]^@</i>	Tổng số thanh toán (S\$)	
Trước khóa học (nếu có)		

Học phí Phí đăng ký Phí mua tài liệu học tập Phí bảo hiểm/ủy thác FPS Phí thi cuối khóa v.v...	
(A) Tổng cộng các phí phải thanh toán[^]:	
(B) Số Đợt thanh toán[%]:	
(C) Số tiền của mỗi Đợt thanh toán (C = ^A/_B)	

@Vui lòng xóa những phí không áp dụng và bổ sung những phí liên quan mà sinh viên phải thanh toán.

[^] Tổng cộng phí phải được bảo đảm thanh toán theo quy định của Edu Trust FPS.

[#] Thuế hàng hóa và dịch vụ (GST) không được tính cùng FPS

[%] Vui lòng tham khảo Điều 3.2 cho hạn mức phải thu.

Lịch trình thanh toán	Thanh toán theo đợt 12 / 6 / 2 tháng*	
	Amount (S\$)	Date Due
Đợt 1 Đợt 2 Đợt 3		
(A) Tổng số tiền học phí phải thanh toán:		

* Vui lòng xóa những phần không liên quan.

PHỤ LỤC 2.2

CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC¹

Mục đích thu	Số tiền (SGD) và thời điểm thanh toán
<i>[phí xin rút tên, phí chuyển khóa học, phí thanh toán mượn, phí thay thẻ sinh viên, phí thi lại, phí học lại, v.v...]</i>	

-

¹ Các Khoản phí khác là các khoản phí không bắt buộc và không tiêu chuẩn mà sinh viên sẽ chỉ phải thanh toán khi cần thiết hoặc khi áp dụng. Thông thường những khoản phí này được PEI thu đột xuất khi có nhu cầu phát sinh.

PHỤ LỤC 3
CÁC QUYỀN HỦY BỎ THỎA THUẬN CỦA SINH VIÊN

PHỤ LỤC 3.1

Sinh viên được quyền hủy bỏ Thỏa thuận này trong vòng [•] ngày kể từ khi ký kết Thỏa thuận, hoặc trong vòng [•] ngày tính từ ngày sinh viên biết đến thông báo này, áp dụng thời hạn nào muộn hơn (từ đây gọi là “Thời hạn Đổi ý”).

Sinh viên được quyền hủy bỏ Thỏa thuận này trong suốt Thời hạn Đổi ý với bất kỳ lý do gì, và không có nghĩa vụ thông báo lý do cho PEI.

Sinh viên phải gửi cho PEI một văn bản thông báo hủy bỏ Thỏa thuận này trong Thời hạn Đổi ý. Sinh viên có thể sử dụng mẫu được cung cấp tại Phụ Lục 3.2. Sinh viên có thể gửi Thông báo Hủy bỏ này bằng email hoặc fax theo những thông tin liên lạc sau đây, hoặc gửi một bản sao đến văn phòng quản trị PEI.

Địa chỉ email của PEI:

Số fax của PEI:

Địa chỉ văn phòng thường trực của PEI: *[nếu khác với địa chỉ nơi tổ chức Khóa học]*

Sinh viên nên lưu giữ một bản sao của email hoặc bản fax xác nhận hủy bỏ. Nếu Thông báo Hủy bỏ được gửi đến văn phòng PEI, đại diện văn phòng PEI sẽ xác nhận nhận được Thông báo bằng cách ký tên lên đó và gửi trả một bản sao của Thông báo cho sinh viên. Nếu không nhận được bản sao này từ văn phòng PEI, sinh viên nên thông báo ngay cho PEI bằng cách viết thư theo địa chỉ email này: [•].

Khi hủy bỏ Thỏa thuận, PEI sẽ phải hoàn trả học phí cho sinh viên theo quy định tại Điều 2.5 của Hợp đồng PEI-Sinh viên.

Tôi, _____ [họ tên], xác nhận rằng vào ngày _____ [ngày/tháng/năm], PEI đã trình bày với tôi về các quyền của mình trong Thời hạn Đổi ý đồng thời tôi cũng xin xác nhận rằng tôi hiểu rõ và đầy đủ về các quyền này.

Sinh viên KÝ TÊN

Cha (Mẹ) hoặc người giám hộ của Sinh viên KÝ TÊN (nếu sinh viên dưới mười tám (18) tuổi)

Họ tên Sinh Viên:

Tên Cha (Mẹ) hoặc Người Giám Hộ hợp pháp:

Số CMND/Số Hộ chiếu:

PHỤ LỤC 3.2
MẪU THÔNG BÁO HỦY BỎ HỢP ĐỒNG

QUYỀN HỦY BỎ HỢP ĐỒNG CỦA SINH VIÊN

Tôi, _____ [họ tên], vào ngày__
_____ [ngày/tháng/năm] hủy bỏ hợp đồng PEI-Sinh viên với _____
_____ [tên của PEI], _____
_____ [mã số hoặc tên Khóa học, nếu có].

Sinh viên KÝ TÊN

Cha (Mẹ) hoặc người giám hộ của Sinh viên KÝ TÊN (nếu sinh viên dưới mười tám (18) tuổi)

Họ tên Sinh Viên:
Ngày:

Tên Cha (Mẹ) hoặc Người Giám Hộ hợp pháp:
Số CMND/Số Hộ chiếu:
Ngày:

Đại diện PEI KÝ TÊN

Đại diện hợp pháp của PEI

Họ tên:

Ngày:

Đóng dấu của trường

Sinh viên KÝ TÊN

Cha (Mẹ) hoặc người giám hộ của Sinh viên KÝ TÊN (nếu sinh viên dưới mười tám (18) tuổi)

Họ tên Sinh viên:

Ngày:

Tên Cha (Mẹ) hoặc Người Giám Hộ hợp pháp:

Số CMND/Số Hộ chiếu:

Ngày:

Nhân chứng KÝ TÊN

Ghi rõ họ tên:

Số CMND/Số Hộ chiếu:

Ngày: